TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/2025/QĐCNTTLH

Nghi Xuân, ngày 24 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 70, khoản 1,2 Điều 81, Điều 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị L và anh Mai Lê D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03/02/2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 06 tháng 02 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Trần Thị L – Sinh năm 1995

+ Người bị kiện: Anh Mai Lê D – Sinh năm 1993

Cùng có địa chỉ tại: Thôn Hội M, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Mai Lê D thống nhất ly hôn.

- Về con chung: Các bên thống nhất: Chị Trần Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Mai Lê Đức D (Sinh ngày 08/7/2018) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Mai Lê D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản, nợ: Không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác:

+ Các bên không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

+ Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân Hội, NX, HT (GCNKH số 48 ngày 19/12/2017);
- Lưu: HSVA, TA.

THẨM PHÁN
(đã ký đúng dấu)

Phạm Huy Bình